

Khối 10

Câu 1: Nội dung nào dưới đây là vai trò của chủ thể tiêu dùng?

- A. Tiết kiệm năng lượng.
- B. Định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển.
- C. Tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu của xã hội.
- D. Giúp nền kinh tế linh hoạt hơn.

Câu 2: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, một trong những nguyên tắc cơ bản của đường lối đối ngoại của nhà nước ta là

- A. tách biệt về văn hóa với các nước.
- B. áp đặt chủ quyền lên nước nhỏ.
- C. lệ thuộc vào các nước về kinh tế.
- D. bình đẳng và cùng có lợi.

Câu 3: Đối với chủ thể tiêu dùng, hoạt động của chủ thể trung gian sẽ góp phần làm cầu nối giữa tiêu dùng với

- A. tiêu dùng.
- B. nhà đầu tư
- C. doanh nghiệp.
- D. sản xuất.

Câu 4: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. Hải Phòng.
- B. Hà Nội.
- C. Hồ Chí Minh.
- D. Đà Nẵng.

Câu 5: Cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam **không** gồm nội dung nào sau đây?

- A. Nghi định
- B. Chế định luật
- C. Quy phạm pháp luật
- D. Ngành luật

Câu 6: Chỉ cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền mới được

- A. sử dụng pháp luật.
- B. tuân thủ pháp luật.
- C. áp dụng pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

Câu 7: Pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng sức mạnh của quyền lực nhà nước. Nhận định này thể hiện đặc điểm nào sau đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
- B. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- C. Tính hiệu lực bắt buộc chung.
- D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 8: Phát biểu nào sau đây là sai về vai trò quản lý xã hội của pháp luật?

- A. Pháp luật đảm bảo tính công bằng dân chủ.
- B. Pháp luật bảo đảm phù hợp với lợi ích chung.
- C. Pháp luật có tính phổ biến, bắt buộc chung.
- D. Pháp luật có nội dung cố định và không điều chỉnh.

Câu 9: Tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết và thống nhất với nhau được sắp xếp thành các ngành luật, chế định pháp luật được gọi là

- A. hệ thống pháp luật.
- B. hệ thống tư pháp.
- C. văn bản dưới luật.
- D. quy phạm pháp luật.

Câu 10: Hiến pháp năm 2013 quy định lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm

- A. Đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.
- B. Đất liền, vùng đất và vùng trời.
- C. Đất liền, vùng biển và vùng trời.
- D. Đất liền, vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 11: Một nền kinh tế bao gồm các hoạt động cơ bản nào dưới đây?

- A. Sản xuất, phân phối - trao đổi, tiêu dùng
- B. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, cạnh tranh.
- C. Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng, thu nhập
- D. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, thu nhập

Câu 12: Nội dung nào sau đây thuộc cấu trúc hệ thống pháp luật?

- A. Áp dụng với tất cả các đối tượng
- B. Chế định pháp luật
- C. Quy định chung ở nhiều nơi
- D. Quy tắc xử sự chung

Câu 13: Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý

- A. cao nhất.
- B. vĩnh cửu.
- C. vĩnh viễn
- D. thấp nhất.

Câu 14: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định các nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời là tài sản thuộc sở hữu

- A. toàn dân.
- B. tư nhân.
- C. công cộng.
- D. tập thể.

Câu 15: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hình chữ nhật trong đó chiều rộng bằng

- A. một phần ba chiều dài. B. bốn phần ba chiều dài.
C. hai phần ba chiều dài. D. ba phần ba chiều dài.

Câu 16: Theo quy định của Hiến pháp 2013, Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước ta và thực hiện quyền

- A. Lập pháp B. Chỉ để xử lý dân sự C. Tư pháp D. Hành pháp

Câu 17: Phát biểu nào dưới đây là sai về vị trí của Hiến pháp?

- A. Hiến pháp giữ vai trò là đạo luật cơ bản, đạo luật gốc của Nhà nước.
B. Hiến pháp quy định những vấn đề cơ bản và quan trọng nhất của quốc gia.
C. Hiến pháp có tính không ổn định, thường xuyên thay đổi và điều chỉnh hàng năm.
D. Mọi văn bản quy phạm pháp luật khi xây dựng đều phải căn cứ vào Hiến pháp.

Câu 18: Là tổ chức có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh là nội dung của khái niệm

- A. giám đốc công ty hợp danh. B. doanh nghiệp.
C. chủ tịch hội đồng quản trị. D. giám đốc.

Câu 19: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa xã hội là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

- A. trách nhiệm pháp lý. B. quyền con người.
C. chế độ chính trị. D. nghĩa vụ công dân.

Câu 20: Trong nền kinh tế nước ta, chủ thể nào đóng vai trò quản lý toàn bộ nền kinh tế quốc dân?

- A. Chủ thể tiêu dùng. B. Chủ thể sản xuất. C. Chủ thể nhà nước D. Chủ thể trung gian.

Câu 21: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có chủ thể thực hiện khác với các hình thức còn lại?

- A. Thi hành PL. B. Tuân thủ PL. C. Áp dụng PL. D. Sử dụng PL.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân theo Hiến pháp 2013?

- A. Viện kiểm sát nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công lý, quyền và lợi ích của công dân.
B. Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền kiểm sát hoạt động tư pháp.
C. Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền lập pháp của Quốc hội.
D. Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan thực hành quyền công tố.

Câu 23: Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

- A. tài sản nước ngoài. B. tài sản cá nhân. C. tài chính công D. nhân sự cấp cao.

Câu 24: Đặc điểm nào của pháp luật là quy tắc xử sự chung, là khuôn mẫu chung, được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, đối với tất cả mọi người trong đời sống xã hội?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
C. Tính xác định chặt chẽ về nội dung. D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 25: Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định một trong những mục tiêu của phát triển giáo dục là nhằm

- A. nâng cao cạnh tranh. B. bồi dưỡng nhân tài.
C. đào tạo giống nòi. D. tăng cường hội nhập.

Câu 26: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức sử dụng đúng các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép?

- A. Tuân thủ pháp luật. B. Sử dụng pháp luật. C. Thi hành pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 27: Doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp là nội dung của khái niệm doanh nghiệp nào dưới đây?

- A. Doanh nghiệp tư nhân. B. Liên minh hợp tác xã.
C. Công ty cổ phần D. Công ty hợp danh.

Câu 28: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có sự tham gia của cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền?

A. Tuân thủ pháp luật. B. Thi hành pháp luật. C. Áp dụng pháp luật. D. Sử dụng pháp luật.

Câu 29: Phát biểu nào dưới đây là sai về hình thức sử dụng pháp luật?

- A. Sử dụng pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức thực hiện đúng đắn nghĩa vụ của mình.
B. Sử dụng pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm.
C. Sử dụng pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức thực hiện đúng đắn các quyền của mình.
D. Sử dụng pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức làm những điều mà pháp luật cho phép.

Câu 30: Phát biểu nào sau đây là sai về nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về khoa học và công nghệ?

- A. Khoa học công nghệ giữ vai trò hỗ trợ trong sự nghiệp phát triển.
B. Phát triển khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu.
C. Mọi công dân đều được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định.
D. Hoạt động khoa học và công nghệ được nhà nước tôn trọng và bảo vệ.

Câu 31: Một trong những vai trò của chủ thể kinh tế nhà nước là

- A. tăng tỷ lệ thất nghiệp cơ học. B. giảm tỷ lệ trẻ mù chữ.
C. thúc đẩy lạm phát gia tăng. D. quản lý vĩ mô nền kinh tế.

Câu 32: Chủ thể mô hình hộ sản xuất kinh doanh là công dân Việt Nam, do một cá nhân hoặc một

- A. tổng công ty. B. tập đoàn. C. nhóm người. D. pháp nhân.

Câu 33: Hiến pháp 2013 quy định, Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng giữ vai trò như thế nào đối với Nhà nước và xã hội?

- A. Tập hợp. B. Lãnh đạo. C. Quản lý. D. Điều phối.

Câu 34: Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định Nhà nước ưu tiên phát triển giáo dục trong đó bậc giáo dục tiểu học là

- A. tự nguyện. B. bắt buộc. C. tự do. D. cưỡng chế.

Câu 35: Đối với công dân, pháp luật có vai trò như thế nào?

- A. Bảo vệ lợi ích tuyệt đối của công dân.
B. Bảo vệ mọi lợi ích của công dân.
C. Bảo vệ quyền tự do tuyệt đối của công dân.
D. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Câu 36: Các văn bản chứa đựng các quy phạm pháp luật, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục pháp luật quy định được gọi là

- A. văn bản chế định pháp luật. B. văn bản hướng dẫn thi hành.
C. văn bản thực hiện pháp luật. D. văn bản quy phạm pháp luật.

Câu 37: Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

- A. từ thiện B. phi hợp pháp. C. phi lợi nhuận. D. hợp pháp.

Câu 38: Một trong những vai trò quan trọng của sản xuất kinh doanh là góp phần

- A. thúc đẩy khủng hoảng. B. tàn phá môi trường.
C. giải quyết việc làm. D. duy trì thất nghiệp.

Câu 39: Trong hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam, Hiến pháp được coi là

- A. đạo luật cơ bản nhất. B. luật cụ thể nhất.
C. luật dễ thay đổi nhất. D. luật thiếu tính ổn định.

Câu 40: Quá trình con người sử dụng các yếu tố sản xuất để tạo ra các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm hoạt động

- A. sản xuất B. phân phối. C. trao đổi. D. tiêu dùng

Câu 41: Mô hình kinh tế hợp tác xã được thành lập dựa trên nguyên tắc cơ bản nào dưới đây?

- A. Độc lập. B. Tự nguyện. C. Bắt buộc. D. Cưỡng chế.

Câu 42: Pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng

- A. quyền lực nhân dân. B. quyền lực xã hội.
C. quyền lực chính trị. D. quyền lực nhà nước.

Câu 43: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan có thẩm quyền xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. Viện kiểm sát nhân dân.
C. Tòa án nhân dân.

- B. Hội đồng nhân dân.
D. Ủy ban nhân dân.

Câu 44: Doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các hoạt động của công ty là mô hình doanh nghiệp

- A. hợp tác xã. B. nhà nước. C. công ty hợp danh. D. tư nhân.

Câu 45: Phát biểu nào dưới đây là đúng về chủ quyền lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển, vùng trời.
B. Độc lập và thống nhất lãnh thổ bao gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển.
C. Độc lập và thống nhất lãnh thổ bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển, vùng trời.
D. Thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển.

Câu 46: Trong nền kinh tế, chủ thể nào đóng vai trò là cầu nối giữa chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. Nhà đầu tư chứng khoán. B. Chủ thể nhà nước.
C. Chủ thể doanh nghiệp. D. Chủ thể trung gian.

Câu 47: Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước

- A. chuyên chính tư sản. B. chuyên chính tư nhân
C. pháp quyền dân chủ xã hội. D. pháp quyền Xã hội chủ nghĩa.

Câu 48: Về mặt tổ chức quyền lực, Hiến pháp 2013 quy định quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền

- A. lập pháp, hành pháp và tư pháp. B. lập pháp, lập hiến và lập nghiệp.
C. tập trung dân chủ. D. tự do dân chủ.

Câu 49: Về văn hóa, Hiến pháp 2013 khẳng định mục đích phát triển nền văn hóa ở Việt Nam là xây dựng và phát triển nền văn hóa

- A. tách biệt với thế giới bên ngoài. B. tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.
C. đậm đà bản sắc quốc tế. D. tiên tiến và hoàn toàn mới.

Câu 50: Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

- A. quyền tư pháp B. quyền lập pháp. C. tài sản viện trợ. D. tài sản công.

Câu 51: Xét về mặt chủ thể thì pháp luật do

- A. cơ quan, tổ chức ban hành. B. cá nhân ban hành.
C. địa phương ban hành. D. nhà nước ban hành.

Câu 52: Hoạt động nào dưới đây được coi như là đơn hàng của xã hội đối với sản xuất ?

- A. lao động. B. phân phối. C. sản xuất. D. tiêu dùng.

Câu 53: Thực hiện vai trò kết nối trong các quan hệ mua - bán, giúp cho nền kinh tế linh hoạt, hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào dưới đây?

- A. Chủ thể Nhà nước B. Chủ thể trung gian
C. Người tiêu dùng D. Người sản xuất kinh doanh

Câu 54: Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

- A. thiếu bền vững. B. bất hợp pháp. C. phi tổ chức. D. kinh doanh.

Câu 55: Trao đổi là hoạt động đưa sản phẩm đến tay người

- A. tiêu dùng. B. phân phối. C. sản xuất. D. lao động.

Câu 56: Trong các hoạt động của nền kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất đóng vai trò là hoạt động

- A. thiết yếu nhất. B. bình thường nhất. C. cơ bản nhất. D. ít quan trọng.

Câu 57: Mọi người đều có quyền sống là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

- A. chế độ chính trị. B. trách nhiệm pháp lý.
C. nghĩa vụ công dân. D. quyền con người.

Câu 58: Hiến pháp 2013 khẳng định chính thể Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. Cộng hòa và phong kiến. B. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa.

C. Dân chủ và tập trung.

D. Dân chủ cộng hòa.

Câu 59: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định những vấn đề

A. quan trọng nhất đối với Đảng.

B. quan trọng nhất đối với ngân sách.

C. cơ bản và quan trọng nhất.

D. cơ bản và cụ thể hóa mọi vấn đề.

Câu 60: Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?

A. Nghị quyết.

B. Chế định luật.

C. Thông tư.

D. Hướng dẫn.

Câu 61: Phát biểu nào dưới đây là sai về chủ thể nhà nước.

A. Chủ thể nhà nước ban hành pháp luật để quản lý kinh tế.

B. Chủ thể nhà nước thay doanh nghiệp sản xuất hàng hóa.

C. Chủ thể nhà nước thực hiện chức năng quản lý nền kinh tế.

D. Chủ thể nhà nước thực hiện quản lý nhà nước về kinh tế.

Câu 62: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hình tròn, nền đỏ ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh xung quanh có

A. ngôi sao vàng.

B. bông lúa.

C. cờ búa liềm.

D. huy hiệu Đoàn

Câu 63: Phát biểu nào dưới đây là sai về hình thức thi hành pháp luật?

A. Thi hành pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức thực hiện tốt các quyền của mình.

B. Thi hành pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện nghĩa vụ của mình.

C. Thi hành pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức làm những điều pháp luật quy định phải làm.

D. Thi hành pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức thực hiện các nghĩa vụ của mình.

Câu 64: Phát biểu nào sau đây là sai về nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về kinh tế?

A. Nguồn lợi vùng biển, vùng trời là tài sản của tư nhân, do tư nhân quản lý.

B. Đất đai và tài nguyên thiên nhiên thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước quản lý.

C. Ngân sách nhà nước do Nhà nước thống nhất quản lý và sử dụng hiệu quả.

D. Mọi doanh nghiệp đều được tạo điều kiện để sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Câu 65: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhạc và lời của bài

A. Thanh niên làm theo lời Bác.

B. Tiến quân ca.

C. Bác đang cùng chúng cháu hành quân.

D. Lên đảng.

Câu 66: Nội dung nào dưới đây là vai trò của chủ thể trung gian?

A. Thực hiện tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ, công bằng xã hội.

B. Là cầu nối giữa các chủ thể sản xuất, tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ trên thị trường.

C. Khắc phục những bất ổn trong nền kinh tế như lạm phát, thất nghiệp.

D. Dẫn dắt nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 67: Phát biểu nào dưới đây là sai về hoạt động sản xuất trong nền kinh tế?

A. Hoạt động sản xuất là hoạt động con người tiến hành phân bổ tư liệu cho các lĩnh vực.

B. Hoạt động sản xuất là hoạt động con người sử dụng các yếu tố sản xuất để tạo ra sản phẩm.

C. Hoạt động sản xuất quyết định đến hoạt động phân phối, trao đổi và tiêu dùng.

D. Hoạt động sản xuất là hoạt động cơ bản nhất trong các hoạt động của con người.

Câu 68: Quá trình con người sử dụng sức lao động, vốn, kỹ thuật, tài nguyên thiên nhiên để tạo ra hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho thị trường và thu được lợi nhuận được gọi là hoạt động

A. lao động nghệ thuật.

B. chính trị - xã hội.

C. sản xuất kinh doanh.

D. thực nghiệm khoa học.

Câu 69: Phát biểu nào dưới đây là sai về hoạt động tiêu dùng trong nền kinh tế?

A. Tiêu dùng là mục đích của sản xuất, là đơn đặt hàng của sản xuất.

B. Tiêu dùng bao gồm tiêu dùng cho sản xuất và tiêu dùng cho sinh hoạt.

C. Tiêu dùng là sử dụng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu của con người

D. Tiêu dùng là hoạt động độc lập không phụ thuộc vào hoạt động sản xuất.

Câu 70: Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?

A. Điều lệ Đoàn thanh niên.

B. Quy phạm pháp luật.

C. Thông tư liên tịch.

D. Nghị quyết liên tịch.

Câu 71: Về khoa học và công nghệ, Hiến pháp năm 2013 khẳng định phát triển khoa học và công nghệ giữ vai trò

A. nền tảng.

B. động lực.

C. then chốt.

D. quan trọng.

Câu 72: Về mặt pháp lý, đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tư nhân là

A. kế toán doanh nghiệp.

B. luật sư đại diện.

C. chủ doanh nghiệp.

D. nhân viên ủy quyền.

Câu 73: Theo quy định của pháp luật, quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm là nội dung cơ bản của pháp luật về lĩnh vực

A. kinh tế.

B. quốc phòng.

C. văn hóa.

D. chính trị.

Câu 74: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nền màu

A. vàng

B. đỏ.

C. xanh.

D. trắng.

Câu 75: Pháp luật có vai trò như thế nào đối với công dân?

A. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

B. Bảo vệ quyền, lợi ích tuyệt đối của công dân.

C. Cưỡng chế mọi nghĩa vụ của công dân.

D. Bảo vệ mọi nhu cầu, lợi ích của công dân.

Câu 76: Theo quy định của Hiến pháp 2013, Kiểm toán nhà nước là cơ quan được thành lập do

A. Chính phủ.

B. Viện kiểm sát.

C. Quốc hội.

D. Chủ tịch nước.

Câu 77: Chủ thể trung gian **không** có vai trò nào dưới đây ?

A. Phân phối hàng hóa đến tay người tiêu dùng.

B. Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng hiệu quả

C. Cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng.

D. Tạo ra sản phẩm hàng hóa cho người tiêu dùng.

Câu 78: Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng, nhiệm vụ của Quốc hội theo Hiến pháp 2013?

A. Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân.

B. Quốc hội có chức năng quyết định các vấn đề quan trọng.

C. Quốc hội giám sát tối cao với hoạt động của Nhà nước.

D. Quốc hội thực hiện nguyên quyền lập hiến và lập pháp.

Câu 79: Chủ thể sản xuất là những người

A. phân phối hàng hóa, dịch vụ.

B. trao đổi hàng hóa, dịch vụ.

C. sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ

D. hỗ trợ sản xuất hàng hóa, dịch vụ.

Câu 80: Trên lĩnh vực giáo dục, nhằm phát triển giáo dục đào tạo, Hiến pháp 2013 khẳng định bậc học nào dưới đây Nhà nước không thu học phí?

A. Trung học.

B. Đại học.

C. Mầm non.

D. Tiểu học.

Câu 81: Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước thống nhất và

A. có quyền xâm lược.

B. có nhiều khu tự trị.

C. chia cắt nhiều vùng.

D. toàn ven lãnh thổ.

Câu 82: Về cấu trúc hệ thống pháp luật bao gồm các ngành luật, các chế định pháp luật và các

A. nghị quyết liên tịch.

B. quyết định xử phạt.

C. quy phạm pháp luật.

D. thông tư liên tịch.

Câu 83: Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tất cả quyền lực nhà nước thuộc về ai?

A. Trí thức.

B. Nông dân.

C. Nhân dân.

D. Công nhân.

Câu 84: Phát biểu nào dưới đây là sai về khái niệm Hiến pháp?

A. Hiến pháp quy định những vấn đề cơ bản nhất của một quốc gia, dân tộc.

B. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là luật cơ bản của nhà nước.

C. Hiến pháp là hệ thống các quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao nhất.

D. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật tương đương văn bản pháp luật khác.

Câu 85: Tập hợp các quy phạm pháp luật có đặc tính chung để điều chỉnh các quan hệ xã hội trong một lĩnh vực nhất định của đời sống xã hội được gọi là

A. cấu trúc pháp luật

B. Ngành luật.

C. quy phạm pháp luật.

D. chế định pháp luật.

Câu 86: Chủ thể trung gian **không** có vai trò nào dưới đây ?

A. Là mục đích cuối cùng của sản xuất

B. Môi giới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

C. Thúc đẩy phân phối hàng hóa thuận lợi.

D. Trung gian giữa sản xuất và tiêu dùng.

Câu 87: Phát biểu nào dưới đây là sai về đặc điểm của Hiến pháp?

A. Hiến pháp có hiệu lực lâu dài và tương đối ổn định.

B. Hiến pháp là đạo luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

C. Hiến pháp có quy trình, sửa đổi đặc biệt theo quy định.

D. Hiến pháp quy định tất cả mọi vấn đề phổ biến trong xã hội.

Câu 88: Phát biểu nào dưới đây là sai về hoạt động phân phối và trao đổi trong nền kinh tế?

A. Phân phối là quá trình phân chia các yếu tố cho sản xuất và phân chi kết quả sản xuất cho tiêu dùng.

B. Trao đổi là đưa sản phẩm sau khi sản xuất đến với người tiêu dùng.

C. Phân phối trao đổi là mục đích của sản xuất, là đơn đặt hàng của sản xuất.

D. Phân phối trao đổi là khâu trung gian, cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng.

Câu 89: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp là

A. Chính phủ.

B. Quốc Hội.

C. Chủ tịch nước.

D. Chủ tịch nước.

Câu 90: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hình

A. hình chữ nhật.

B. hình tròn.

C. hình búa liềm

D. hình vuông.

Câu 91: Theo quy định của Hiến pháp 2013, Hội đồng bầu cử quốc gia có nhiệm vụ

A. thực hiện quyền giám sát tối cao.

B. thành lập chính phủ mới.

C. thực hiện quyền công tố.

D. tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội.

Câu 92: Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định một trong những mục tiêu của phát triển giáo dục là nhằm

A. phát triển quan hệ xã hội.

B. phát triển mạng xã hội.

C. phát triển cơ sở hạ tầng.

D. phát triển nguồn nhân lực.

Câu 93: Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

A. phi lợi nhuận.

B. tự phát.

C. tính nhân đạo.

D. tổ chức.

Câu 94: Phát biểu nào dưới đây là **sai** về khái niệm pháp luật?

A. Pháp luật do Quốc hội thông qua.

B. Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội thống nhất.

C. Pháp luật là phương tiện duy nhất để quản lý xã hội.

D. Pháp luật bảo đảm bằng sức mạnh quyền lực của Nhà nước.

Câu 95: Chủ thể tiêu dùng có vai trò như thế nào đối với nền kinh tế?

A. Định hướng, tạo động lực cho sản xuất phát triển.

B. Kết nối quan hệ mua - bán trong nền kinh tế.

C. Sử dụng các yếu tố sản xuất tạo ra sản phẩm.

D. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho sự phát triển kinh tế.

Câu 96: Nội dung nào dưới đây **không** phù hợp với nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013?

A. Các văn bản nếu chưa phù hợp với Hiến pháp thì phải điều chỉnh.

B. Hiến pháp là luật có vị trí ngang bằng nhau như các luật khác.

C. Học sinh cũng phải có trách nhiệm tuân thủ và bảo vệ Hiến pháp,

D. Hiến pháp là công cụ bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

- Câu 97:** Các tổ chức cá nhân thực hiện quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép là
A. áp dụng pháp luật. **B.** sử dụng pháp luật. **C.** thi hành pháp luật. **D.** tuân thủ pháp luật.
- Câu 98:** Mô hình kinh tế thị trường có sự điều tiết ở từng nước, từng giai đoạn có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ can thiệp của Chính phủ đối với thị trường, song tất cả các mô hình đều có điểm chung là không thể thiếu vai trò kinh tế của chủ thể nào?
A. Chủ thể sản xuất **B.** Chủ thể tiêu dùng
C. Người sản xuất kinh doanh **D.** Chủ thể Nhà nước
- Câu 99:** Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do ai làm chủ?
A. Giai cấp công nhân **B.** Của toàn xã hội.
C. Của dân, do Đảng và vì dân. **D.** Của dân, do dân và vì dân.
- Câu 100:** Theo quy định của pháp luật, để thành lập mô hình kinh tế hợp tác xã phải có tối thiểu bao nhiêu thành viên tham gia thành lập?
A. 5 thành viên. **B.** 8 thành viên. **C.** 7 thành viên. **D.** 6 thành viên.
- Câu 101:** Theo quy định của Hiến pháp 2013, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện chức năng nào dưới đây?
A. Hành pháp. **B.** Kiểm sát. **C.** Lập pháp. **D.** Tư pháp.
- Câu 102:** Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động
A. sản xuất **B.** trao đổi. **C.** phân phối. **D.** tiêu dùng
- Câu 103:** Nội dung nào dưới đây là vai trò chủ thể kinh tế của Nhà nước?
A. Thoả mãn nhu cầu của người sản xuất.
B. Quyết định số lượng sản phẩm sẽ cung ứng cho thị trường.
C. Quyết định hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.
D. Thực hiện chức năng quản lý nền kinh tế.
- Câu 104:** Thi hành pháp luật là các cá nhân, tổ chức chủ động làm những gì mà pháp luật
A. cho phép làm. **B.** khuyến khích. **C.** ép buộc tuân thủ. **D.** quy định phải làm.
- Câu 105:** Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định các tài sản thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là
A. đại diện chủ sở hữu. **B.** người có nhu cầu sử dụng.
C. người kinh doanh hợp pháp. **D.** người sản xuất kinh doanh.
- Câu 106:** Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân các cấp theo Hiến pháp 2013?
A. Hội đồng nhân dân các cấp là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.
B. Hội đồng nhân dân các cấp có thẩm quyền ban hành và sửa đổi các luật.
C. Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo việc thi hành pháp luật tại địa phương.
D. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định các vấn đề ở địa phương theo luật định.
- Câu 107:** Văn bản đòi hỏi diễn đạt phải chính xác, một nghĩa để công dân hiểu và thực hiện đúng pháp luật là phản ánh đặc điểm cơ bản nào?
A. Tính quyền lực, bắt buộc chung. **B.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
C. Tính xác định chặt chẽ về nội dung. **D.** Tính quy phạm phổ biến.
- Câu 108:** Một trong những vai trò quan trọng của sản xuất kinh doanh là góp phần tạo ra sản phẩm nhằm
A. kìm chế sự tăng trưởng. **B.** duy trì tình trạng thất nghiệp.
C. thúc đẩy khủng hoảng kinh tế. **D.** đáp ứng nhu cầu của con người.
- Câu 109:** Khi tiến hành phân bổ nguyên vật liệu của công ty tới các bộ phận khác nhau trong dây chuyền sản xuất, quá trình này gắn liền với hoạt động nào dưới đây của nền kinh tế xã hội ?
A. sản xuất. **B.** tiêu dùng. **C.** trao đổi. **D.** phân phối.
- Câu 110:** Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan nào ở nước ta thực hiện quyền tư pháp?
A. Quốc Hội **B.** Toà án nhân dân
C. Ủy ban nhân dân **D.** Thủ tướng chính phủ

Câu 111: Quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của các cá nhân, tổ chức là

- A. phổ biến pháp luật. B. thực hiện pháp luật. C. tư vấn pháp luật. D. giáo dục pháp luật.

Câu 112: Phát biểu nào sau đây là sai về các hình thức thực hiện pháp luật?

- A. Áp dụng pháp luật là cá nhân và tổ chức căn cứ vào pháp luật để ra các quyết định.
B. Sử dụng pháp luật là hành vi của cá nhân, tổ chức làm đúng đắn các quyền của mình.
C. Tuân thủ pháp luật là việc cá nhân và tổ chức làm những điều mà pháp luật cấm.
D. Thi hành pháp luật là việc các cá nhân và tổ chức thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Câu 113: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân đều có quyền được làm việc, lựa chọn việc làm, lựa chọn nơi làm việc là nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người trên lĩnh vực

- A. giáo dục. B. kinh tế. C. chính trị. D. xã hội.

Câu 114: Văn bản pháp luật nào được coi là Luật cơ bản của nhà nước

- A. Hiến pháp. B. Luật tổ chức Hội đồng nhân dân.
C. Luật tổ chức Quốc hội. D. Luật nhà nước.

Câu 115: Theo quy định của Hiến pháp 2013, việc các cơ quan tư pháp tiến hành hoạt động khởi tố bị can là đang thực hiện chức năng nào dưới đây?

- A. Kiểm tra hoạt động tư pháp. B. Kiểm tra hành chính nhà nước.
C. Thực hành quyền hành pháp. D. Thực hành quyền công tố.

Câu 116: Về khoa học và công nghệ, Hiến pháp năm 2013 khẳng định phát triển khoa học và công nghệ là

- A. việc nên làm ngay. B. cần chú trọng đầu tư.
C. việc làm cấp bách. D. quốc sách hàng đầu.

Câu 117: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân nếu đủ điều kiện đều được tham quản lý nhà nước và xã hội là góp phần thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực

- A. Dân sự B. Chính trị. C. Đối ngoại. D. Xã hội.

Câu 118: Theo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mọi công dân theo quy định của pháp luật, khi tiến hành sản xuất kinh doanh đều phải thực hiện nghĩa vụ

- A. có nơi ở hợp pháp. B. tìm việc làm. C. đóng thuế. D. tự do đi lại.

Câu 119: Trong các hoạt động kinh tế, hoạt động nào đóng vai trò trung gian, kết nối người sản xuất với người tiêu dùng?

- A. Sản xuất - tiêu thụ B. Vận chuyển - tiêu dùng
C. Sản xuất - vận chuyển D. Phân phối - trao đổi

Câu 120: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan hành chính cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. Quốc hội. B. Đoàn thanh niên C. Chính phủ. D. Chủ tịch nước.

Câu 121: Đơn vị nhỏ nhất trong hệ thống pháp luật đó là

- A. ngành luật. B. hệ thống pháp luật.
C. chế định pháp luật. D. quy phạm pháp luật.

Câu 122: Xét về loại hình sở hữu, mô hình kinh tế hợp tác xã được dựa trên hình thức sở hữu nào dưới đây?

- A. sở hữu nhà nước. B. sở hữu tập thể. C. Sở hữu tư nhân. D. Sở hữu cá nhân.

Câu 123: Hiến pháp 2013 quy định, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam giữ vai trò như thế nào đối với xã hội?

- A. Tập hợp. B. Lãnh đạo. C. Quản lý. D. Điều phối.

Câu 124: Khẳng định nào dưới đây là **đúng** về Hiến pháp?

- A. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành.
B. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành.
C. Hiến pháp là văn bản luật do Chính phủ thực hiện.
D. Hiến pháp là văn bản luật thể hiện ý chí của Nhà nước.

Câu 125: Phát biểu nào sau đây là sai về nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về kinh tế?

- A. Nền kinh tế nước ta là nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực.
- B. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- C. Việt Nam có nhiều thành phần kinh tế, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- D. Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế hoàn toàn phụ thuộc vào nước ngoài.

Câu 126: Phát biểu nào dưới đây là sai về hình thức áp dụng pháp luật?

- A. Áp dụng pháp luật mang tính tự nguyện của mỗi cá nhân và tổ chức nếu vi phạm.
- B. Áp dụng pháp luật theo nguyên tắc cá biệt hóa các quy phạm pháp luật đối với từng trường hợp cụ thể.
- C. Áp dụng pháp luật mang tính quyền lực nhà nước.
- D. Áp dụng pháp luật được tiến hành theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

Câu 127: Nội dung của văn bản luật cấp dưới không được trái với nội dung của văn bản luật cấp trên là thể hiện

- A. tính xác định chặt chẽ về hình thức.
- B. tính bắt buộc chung.
- C. tính cưỡng chế.
- D. quy phạm phổ biến.

Câu 128: Tập hợp các quy phạm pháp luật có cùng tính chất điều chỉnh nhóm quan hệ xã hội tương ứng trong một hoặc nhiều ngành luật được gọi là

- A. nghị quyết liên tịch.
- B. chế định pháp luật.
- C. quy phạm pháp luật.
- D. thông tư liên tịch.

Câu 129: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có

- A. hình vuông.
- B. hình búa liềm
- C. hình tròn.
- D. hình chữ nhật.

Câu 130: Văn bản pháp luật phải chính xác, dễ hiểu để người dân bình thường cũng có thể hiểu được là đặc điểm nào sau đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- D. Tính cưỡng chế.

Câu 131: Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước

- A. liên kết.
- B. phụ thuộc.
- C. trung lập.
- D. độc lập.

Câu 132: Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng, nhiệm vụ của Tòa án nhân dân theo Hiến pháp 2013?

- A. Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- B. Tòa án nhân dân thực hiện quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.
- C. Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp để bảo vệ pháp luật.
- D. Tòa án nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công lý, quyền và lợi ích của công dân.

Câu 133: Đây là cơ quan tiến hành xét xử các vụ án các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính để bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, là thẩm quyền của cơ quan nào dưới đây?

- A. Viện kiểm sát nhân dân.
- B. Hội đồng nhân dân.
- C. Tòa án nhân dân.
- D. Ủy ban nhân dân.

Câu 134: Hình thức sản xuất kinh doanh với các thành viên có tài sản chung, cùng đóng góp công sức để sản xuất kinh doanh được gọi là gì ?

- A. Mô hình kinh tế khác.
- B. Mô hình kinh tế hộ gia đình.
- C. Mô hình kinh tế hợp tác xã.
- D. Mô hình kinh tế doanh nghiệp.

Câu 135: Bất kì ai trong điều kiện hoàn cảnh nhất định cũng phải xử sự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định phản ánh đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
- C. Tính quyền lực bắt buộc chung.
- D. Tính cưỡng chế.

Câu 136: Tất cả mọi cá nhân, tổ chức nếu vi phạm pháp pháp luật đều phải bị xử lý như nhau. Điều đó thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính công khai.
- B. Tính dân chủ.
- C. Tính qui phạm phổ biến.
- D. Tính quyền lực bắt buộc chung.

Câu 137: Hiến pháp 2013 khẳng định, về mặt kinh tế, hiện nay nước ta thực hiện nhất quán nền kinh tế thị trường với sự tồn tại của nhiều

- A. quan hệ xã hội phức tạp.
- B. hình thức viện trợ.
- C. thành phần kinh tế.
- D. hình thức áp bức bóc lột.

Câu 138: Phát biểu nào sau đây là sai về nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về giáo dục?

- A. Giáo dục miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được ưu tiên phát triển.
- B. Ở nước ta giáo dục trung học là loại hình giáo dục mang tính bắt buộc.
- C. Phát triển giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu.
- D. Mục tiêu giáo dục là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài.

Câu 139: Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?

- A. Pháp lệnh.
- B. Quyết định.
- C. Nghị định.
- D. Ngành luật.

Câu 140: Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định một trong những mục tiêu của phát triển giáo dục là nhằm

- A. tăng thu nhập cho người dân.
- B. bổ sung tiềm lực tài chính.
- C. mở rộng quan hệ đối ngoại.
- D. nâng cao dân trí.

Câu 141: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân đều có quyền được tự do nghiên cứu khoa học và công nghệ là nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người trên lĩnh vực

- A. giáo dục.
- B. xã hội.
- C. chính trị.
- D. kinh tế.

Câu 142: Cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật cho phép làm là thực hiện pháp luật theo hình thức

- A. sử dụng pháp luật
- B. áp dụng pháp luật
- C. thi hành pháp luật
- D. tuân thủ pháp luật

Câu 143: Phát biểu nào **sai** về đặc điểm của pháp luật?

- A. Pháp luật bảo đảm tính công bằng, dân chủ.
- B. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến trong xã hội.
- C. Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội thống nhất.
- D. Pháp luật không phù hợp với quyền lợi chung.

Câu 144: Các cá nhân, tổ chức thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật quy định phải làm là

- A. tuân thủ pháp luật
- B. thi hành pháp luật
- C. sử dụng pháp luật
- D. áp dụng pháp luật

Câu 145: Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng rồi bán lại cho các đại lý?

- A. chủ thể tiêu dùng.
- B. chủ thể trung gian.
- C. chủ thể nhà nước.
- D. chủ thể sản xuất.

Câu 146: Mọi công dân đều có quyền tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh tùy theo khả năng và sở thích của mình là thực hiện pháp luật theo hình thức nào?

- A. Áp dụng pháp luật
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật.
- D. Phổ biến pháp luật.

Câu 147: Nội dung nào dưới đây nói về vai trò và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Là đạo luật cơ bản của Nhà nước.
- B. Là văn bản pháp luật mang tính biểu tượng.
- C. Là công cụ cơ bản để thực hiện hành pháp.
- D. Là công cụ cơ bản để thực hiện quyền tư pháp.

Câu 148: Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nền mà gì?

- A. Màu vàng.
- B. Màu đỏ.
- C. Màu trắng.
- D. Màu xanh.

Câu 149: Hiến pháp 2013 khẳng định, về mặt kinh tế, nước ta thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thức thức

- A. sở hữu.
- B. bóc lột.
- C. áp bức.
- D. chiếm đoạt.

Câu 150: Chủ thể nào đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hàng hoá cho xã hội, phục vụ nhu cầu tiêu dùng?

- A. Chủ thể sản xuất
- B. Các điểm bán hàng

C. Chủ thể trung gian

D. Doanh nghiệp Nhà nước

Câu 151: Công dân được tham gia bầu cử và ứng cử vào Quốc hội là thực hiện tốt quyền con người trên lĩnh vực nào dưới đây?

A. Xã hội.

B. Kinh tế.

C. Chính trị.

D. Văn hóa.

Câu 152: Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cho sản xuất được gọi là

A. chủ thể trung gian.

B. chủ thể tiêu dùng.

C. chủ thể nhà nước

D. chủ thể sản xuất.

Câu 153: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày tuyên ngôn Độc lập ngày

A. 2 tháng 9 năm 1945.

B. 3 tháng 9 năm 1945.

C. 19 tháng 12 năm 1945.

D. 20 tháng 12 năm 1945.

Câu 154: Về chế độ chính trị, Hiến pháp 2013 đã khẳng định quyền lực tối cao của nhà nước là thuộc về

A. Chủ tịch nước.

B. Chính phủ.

C. Đảng Cộng sản.

D. Quốc hội.

Câu 155: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản là tài sản thuộc sở hữu

A. tập thể.

B. tư nhân.

C. toàn dân.

D. công cộng.

Câu 156: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định mô hình kinh tế của nước ta hiện nay là mô hình

A. kinh tế lệ thuộc.

B. kinh tế tự cung tự cấp.

C. kinh tế tự nhiên.

D. kinh tế thị trường.

Câu 157: Nội dung nào dưới đây **không** phải là vai trò của hoạt động tiêu dùng?

A. Điều tiết hoạt động trao đổi.

B. Quyết định phân phối thu nhập.

C. Động lực cho sản xuất phát triển.

D. “Đơn đặt hàng” cho sản xuất.

Câu 158: Pháp luật có vai trò như thế nào đối với công dân?

A. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

B. Bảo vệ quyền, lợi ích tuyệt đối của công dân.

C. Bảo vệ mọi nhu cầu, lợi ích của công dân.

D. Cưỡng chế mọi nghĩa vụ của công dân.

Câu 159: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của Nhà nước Việt Nam là

A. Đảng Cộng sản.

B. Chính phủ.

C. Mặt trận tổ quốc Việt Nam

D. Quốc hội.

Câu 160: Phát biểu nào sau đây **là sai** khi nói về vai trò của pháp luật?

A. Quản lý xã hội bằng pháp luật đảm bảo tính công bằng dân chủ.

B. Nhà nước quản lý xã hội chủ yếu bằng pháp luật.

C. Pháp luật được đảm bảo bằng sức mạnh của nhà nước.

D. Pháp luật là phương tiện duy nhất để nhà nước quản lý xã hội.

Câu 161: Những quy tắc xử sự chung về những việc được làm, những việc phải làm, những việc không được làm, những việc cấm đoán là phản ánh nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. Đạo đức.

B. Pháp luật.

C. Kinh tế.

D. Chính trị.

Câu 162: Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước

A. có phụ thuộc.

B. có chủ quyền.

C. có quyền áp đặt.

D. có quyền xâm lược.

Câu 163: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định thành phần kinh tế nào giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế nhiều thành phần?

A. Kinh tế tư nhân.

B. Kinh tế nhà nước.

C. Kinh tế nước ngoài.

D. Kinh tế tập thể.

Câu 164: Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào?

A. Chủ thể trung gian

B. Chủ thể sản xuất

C. Chủ thể tiêu dùng

D. Chủ thể Nhà nước

Câu 165: Phát biểu nào **sai** về vai trò của pháp luật?

- A. Pháp luật không phù hợp với quyền lợi, nghĩa vụ chung.
- B. Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội thống nhất.
- C. Pháp luật bảo đảm tính công bằng, dân chủ.
- D. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến trong xã hội.

Câu 166: Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. cầu nối
- B. cuối cùng.
- C. độc lập.
- D. sản xuất.

Câu 167: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định mô hình kinh tế của nước ta hiện nay là mô hình kinh tế thị trường định hướng

- A. xã hội chủ nghĩa.
- B. tư bản chủ nghĩa.
- C. chuyên chế tư bản.
- D. cộng sản chủ nghĩa.

Câu 168: Trong mối quan hệ giữa sản xuất và tiêu dùng, thì phân phối và trao đổi đóng vai trò là hoạt động

- A. nâng đỡ.
- B. trung gian.
- C. quyết định
- D. triệt tiêu.

Câu 169: Đối với doanh nghiệp tư nhân thì chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp là

- A. người đóng góp nhiều vốn.
- B. nhiều thành viên tham gia.
- C. cá nhân chủ doanh nghiệp.
- D. tất cả thành viên của doanh nghiệp.

Câu 170: Một trong những đặc điểm cơ bản của pháp luật thể hiện ở tính

- A. bảo mật nội bộ.
- B. xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- C. chuyên chế độc quyền.
- D. bao quát, định hướng tổng thể.

Câu 171: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nền màu đỏ, ở giữa có

- A. huy hiệu Đoàn
- B. cờ búa liềm.
- C. ngôi sao vàng ba cánh.
- D. ngôi sao vàng năm cánh.

Câu 172: Phát biểu nào dưới đây là đúng về hình thức tuân thủ pháp luật?

- A. Tuân thủ pháp luật là hành vi của cá nhân và tổ chức làm những điều pháp luật quy định phải làm.
- B. Tuân thủ pháp luật là hành vi của cá nhân và tổ chức thực hiện tốt nghĩa vụ của bản thân.
- C. Tuân thủ pháp luật là hành vi của cá nhân và tổ chức không làm những điều pháp luật cấm.
- D. Tuân thủ pháp luật là hành vi của cá nhân và tổ chức làm những điều mà pháp luật không cấm.

Câu 173: Phát biểu nào sau đây là sai về khái niệm thực hiện pháp luật?

- A. Thực hiện pháp luật gắn liền với mọi hành vi của cá nhân và tổ chức.
- B. Thực hiện pháp luật là hành vi hợp pháp của cá nhân và tổ chức.
- C. Thực hiện pháp luật là làm những việc mà pháp luật không cấm.
- D. Thực hiện pháp luật là hoạt động có mục đích đưa pháp luật đi vào đời sống.

Câu 174: Những người có hành vi không đúng quy định của pháp luật sẽ bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để buộc họ phải tuân theo. Điều này thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Khả năng đảm bảo thi hành cao.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Hiệu lực tuyệt đối.
- D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 175: Quá trình con người sử dụng các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ để thỏa mãn nhu cầu sản xuất và sinh hoạt là biểu hiện của hoạt động

- A. lao động.
- B. sản xuất.
- C. phân phối.
- D. tiêu dùng.

Câu 176: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương là

- A. Hội đồng nhân dân.
- B. Mặt trận tổ quốc.
- C. Tòa án nhân dân.
- D. Ủy ban nhân dân.

Câu 177: Pháp luật là phương tiện để công dân thực hiện và bảo vệ

- A. quyền và nghĩa vụ của mình.
- B. các quyền của mình.
- C. quyền và lợi ích hợp pháp của mình.
- D. lợi ích kinh tế của mình.

Câu 178: Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định phát triển giáo dục là

- A. nhiệm vụ quan trọng.
- B. quốc sách hàng đầu.
- C. nhiệm vụ thứ yếu.
- D. chính sách ưu tiên.

Câu 179: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hình tròn, nền đỏ ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh xung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng và dòng chữ

- A. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- B. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ chí minh.
- C. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- D. Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh.

Câu 180: Cá nhân, tổ chức sử dụng pháp luật tức là làm những gì mà pháp luật

- A. không cho phép làm.
- B. cho phép làm.
- C. quy định cho làm.
- D. quy định phải làm.

Câu 181: Quá trình phân chia các yếu tố sản xuất cho các ngành sản xuất để tạo ra sản phẩm là nội dung của khái niệm

- A. sản xuất
- B. trao đổi.
- C. phân phối.
- D. tiêu dùng

Câu 182: Những quy tắc xử sự chung được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
- C. Tính chặt chẽ về hình thức.
- D. Tính kỉ luật nghiêm minh.

Câu 183: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân đều có quyền được bảo vệ và chăm sóc sức khỏe là nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người trên lĩnh vực

- A. giáo dục.
- B. xã hội.
- C. chính trị.
- D. kinh tế.

Câu 184: Hệ thống các quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lí cao nhất quy định những vấn đề cơ bản nhất về chủ quyền quốc gia, chế độ chính trị, chính sách kinh tế, văn hoá, xã hội, tổ chức quyền lực nhà nước, địa vị pháp lí của con người và công dân là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Hiến pháp.
- B. Luật lao động.
- C. Luật hành chính.
- D. Luật hình sự.

Câu 185: Một trong những ưu điểm của mô hình sản xuất hộ kinh doanh là

- A. sử dụng nhiều lao động.
- B. dễ trốn thuế.
- C. có nguồn vốn lớn.
- D. dễ tạo việc làm.

Câu 186: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện nghĩa vụ, không chủ động thực hiện cũng bị bắt buộc phải thực hiện?

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Áp dụng pháp luật.
- D. Tuân thủ pháp luật.

Câu 187: Phát biểu nào sau đây là sai về nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về văn hóa?

- A. Văn hóa Việt Nam tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.
- B. Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.
- C. Mọi công dân đều bình đẳng trong tiếp cận và hưởng thụ văn hóa.
- D. Nền văn hóa Việt Nam từng bước xóa bỏ giá trị truyền thống dân tộc.

Câu 188: Phát biểu nào dưới đây là sai về mối quan hệ giữa hoạt động sản xuất, phân phối, trao đổi và tiêu dùng?

- A. Sản xuất là hoạt động cơ bản, quyết định các hoạt động phân phối, trao đổi, tiêu dùng.
- B. Phân phối, trao đổi đóng vai trò trung gian là cầu nối giữa sản xuất với tiêu dùng.
- C. Phân phối có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực tới hoạt động trao đổi.
- D. Tiêu dùng là hoạt động cơ bản, quyết định các hoạt động sản xuất, phân phối và trao đổi.

Câu 189: Trên lĩnh vực văn hóa, Hiến pháp 2013 khẳng định mục tiêu của việc xây dựng con người Việt Nam đó những những công dân có

- A. thói quen ỷ nại.
- B. bạo lực.
- C. ý thức hướng ngoại.
- D. văn hóa.

Câu 190: Mô hình kinh tế nào dưới đây dựa trên hình thức đồng sở hữu, do ít nhất 7 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh?

- A. Hợp tác xã.
- B. Hộ gia đình.
- C. Hộ kinh doanh.
- D. Công ty hợp danh

Câu 191: Cá nhân tổ chức áp dụng pháp luật là các cán bộ công chức nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào quy định của pháp luật để đưa ra quyết định làm phát sinh chấm dứt hoặc thay đổi các

A. quyền và nghĩa vụ.

B. Nghĩa vị công dân.

C. Trách nhiệm pháp lí.

D. ý thức công dân.

Câu 192: Theo quy định của Hiến pháp 2013, thực hành quyền công tố trong thi hành pháp luật là hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nào dưới đây?

A. Viên kiểm sát nhân dân.

B. Chính phủ.

C. Tòa án nhân dân.

D. Chủ tịch nước.

Câu 193: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hình tròn, nền đỏ ở giữa có

A. cờ búa liềm.

B. ngôi sao vàng năm cánh.

C. huy hiệu Đoàn

D. ngôi sao vàng ba cánh.

Câu 194: Theo quy định của Hiến pháp 2013, việc Quốc hội tiến hành làm luật, xây dựng luật và ban hành những văn bản áp dụng pháp luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

A. Lập hiến.

B. Lập pháp.

C. Giám sát.

D. Dung hòa

Câu 195: Phát biểu nào dưới đây là sai về chủ thể tiêu dùng.

A. Chủ thể tiêu dùng không cần quan tâm đến trách nhiệm xã hội.

B. Chủ thể tiêu dùng là người mua hàng hóa và dịch vụ để tiêu dùng.

C. Chủ thể tiêu dùng mua hàng hóa để tiêu dùng cho sinh hoạt.

D. Chủ thể tiêu dùng mua hàng hóa để tiêu dùng cho sản xuất.

Câu 196: Trong nền kinh tế hàng hóa, người tiến hành các hoạt động mua hàng hóa, dịch vụ để thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng cá nhân được gọi là

A. chủ thể trung gian. B. chủ thể tiêu dùng. C. chủ thể nhà nước D. chủ thể sản xuất.

Câu 197: Căn cứ vào quyết định của cơ quan nhà nước, người vi phạm pháp luật phải thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đây là nội dung của hình thức thực hiện pháp luật nào sau đây?

A. Áp dụng pháp luật. B. Tuân thủ pháp luật. C. Thi hành pháp luật. D. Sử dụng pháp luật.

Câu 198: Đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

A. hình thức nhà nước.

B. chính sách đối ngoại.

C. bản chất nhà nước.

D. mục tiêu đối ngoại.

Câu 199: Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ theo Hiến pháp 2013?

A. Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.

B. Chính phủ là cơ quan thực hiện chức năng hành pháp.

C. Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

D. Chính phủ là cơ quan tư pháp cao nhất của Nhà nước.

Câu 200: Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế

A. tách biệt với thế giới.

B. phụ thuộc vào thế giới.

C. có tính lệ thuộc cao.

D. độc lập, tự chủ.

Câu 201: Về hình thức, hệ thống pháp luật được thể hiện qua các văn bản

A. quy phạm pháp luật.

B. chế định pháp luật.

C. ngành luật.

D. hệ thống pháp luật

Câu 202: Theo quy định của Hiến pháp 2013, việc các cơ quan tư pháp tiến hành hoạt động khởi tố vụ án là đang thực hiện chức năng nào dưới đây?

A. Thực hành quyền hành pháp.

B. Kiểm tra hoạt động tư pháp.

C. Kiểm tra hành chính nhà nước.

D. Thực hành quyền công tố.

Câu 203: Hoạt động nào dưới đây là căn cứ quan trọng để xác định số lượng, cơ cấu, chất lượng hình thức sản phẩm đối với sản xuất ?

A. sản xuất.

B. tiêu dùng.

C. phân phối.

D. lao động.

Câu 204: Trên lĩnh vực văn hóa, Hiến pháp 2013 khẳng định mục tiêu của việc xây dựng con người Việt Nam đó những những công dân

A. giàu lòng yêu nước.

B. có kỹ năng làm việc nhóm.

C. có thói quen tự lập.

D. giàu có về kinh tế.

Câu 205: Tất cả mọi cá nhân, tổ chức ai cũng phải xử sự theo pháp luật. Điều đó thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

A. Tính dân chủ.

B. Tính quy phạm phổ biến.

C. Tính công khai.

D. Tính quyền lực, bắt buộc chung.

Câu 206: Theo quy định của Hiến pháp 2013, Hội đồng bầu cử quốc gia là cơ quan được thành lập do

A. Tòa án nhân dân.

B. Quốc hội.

C. Chính phủ.

D. Chủ tịch nước.

Câu 207: Đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

A. Đảng cộng sản Việt Nam.

B. chính sách đối ngoại.

C. chính sách xuất khẩu.

D. Nhà nước XHCN Việt Nam.

Câu 208: Cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm là thực hiện pháp luật theo hình thức

A. sử dụng pháp luật.

B. tuân thủ pháp luật.

C. áp dụng pháp luật.

D. thi hành pháp luật.

Câu 209: Theo quy định của Hiến pháp 2013, cơ quan có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước là

A. Ủy ban nhân dân.

B. Đoàn Thanh niên.

C. Mặt trận tổ quốc.

D. Quốc hội.

Câu 210: Pháp luật là phương tiện để Nhà nước

A. bảo vệ các công dân.

B. quản lý xã hội.

C. bảo vệ các giai cấp.

D. quản lý công dân.

Câu 211: Việc các cơ quan tư pháp thay mặt nhà nước tiến hành việc buộc tội của Nhà nước đối với người phạm tội là thực hiện chức năng nào dưới đây?

A. Thực hành quyền công tố.

B. Thực hành quyền công khai.

C. Thực hành ý chí người đứng đầu.

D. Kiểm sát hoạt động tư pháp.

Câu 212: Phát biểu nào dưới đây là sai về chủ thể trung gian.

A. Chủ thể trung gian là cầu nối giữa sản xuất với tiêu dùng.

B. Chủ thể trung gian là người trực tiếp tạo ra hàng hóa, dịch vụ.

C. Chủ thể trung gian đảm nhiệm việc phân phối, trao đổi hàng hóa.

D. Siêu thị, chợ, sàn thương mại là hình thức tồn tại của chủ thể trung gian.

Câu 213: Trong hệ thống pháp luật Việt Nam, đơn vị nhỏ nhất, là cơ sở, nền tảng để cấu thành nên hệ thống pháp luật chung là

A. Hiến pháp.

B. ngành luật.

C. chế định pháp luật.

D. quy phạm pháp luật.

Câu 214: Sản xuất kinh doanh **không** có vai trò nào dưới đây

A. Tạo việc làm cho xã hội.

B. Thúc đẩy khủng hoảng.

C. Tạo ra sản phẩm hàng hóa.

D. Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng.

Câu 215: Theo quy định của Hiến pháp 2013, quyền làm Hiến pháp bao gồm có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp hoặc làm Hiến pháp mới là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

A. Dung hòa

B. Lập pháp.

C. Lập hiến.

D. Giám sát.

Câu 216: Mô hình kinh tế nào dưới đây là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, được thành lập trên tinh thần tự nguyện vì lợi ích chung của các thành viên?

A. Doanh nghiệp tư nhân.

B. Mô hình kinh tế hợp tác xã.

C. Công ty cổ phần.

D. Mô hình kinh tế hộ gia đình.

Câu 217: Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại

A. bá chủ.

B. bá quyền

C. lệ thuộc.

D. độc lập.

Câu 218: Phát biểu nào sau đây là sai về chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân các cấp theo Hiến pháp 2013?

A. Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân ở địa phương.

B. Ủy ban nhân dân là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

C. Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

D. Ủy ban nhân dân thực hiện giám sát tối cao đối với Hội đồng nhân dân.

Câu 219: Theo quy định của Hiến pháp 2013, Hội đồng bầu cử quốc gia có nhiệm vụ chỉ đạo việc

A. giám sát hoạt động tư pháp.

B. bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

C. thực hiện quyền hành pháp.

D. thực hiện quyền tư pháp.

Câu 220: Pháp luật do nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện bằng quyền lực của nhà nước là đặc điểm nào của pháp luật?

A. Tính quy phạm phổ biến

B. Tính xác định chặt chẽ về hình thức

C. Tính cưỡng chế

D. Tính quyền lực bắt buộc chung